kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: HÓA HỌC - LỚP 12

*Thời gian làm bài: **50 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 29/10/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: H12.CK1.139

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Ba kim loại A, B, C đều tạo ion M^{2+}, nhưng **thứ tự của chúng trong dãy điện hoá đã bị mất**. Phòng thí nghiệm còn giữ một ma trận thử: nhúng lá kim loại vào dung dịch muối của kim loại kia và ghi lại có lớp kim loại mới bám hay không.

Nhúng vào →	**dung dịch A^{2+}**	**dung dịch B^{2+}**	**dung dịch C^{2+}**
lá A	—	có lớp kim loại mới	có lớp kim loại mới
lá B	không đổi	—	không đổi
lá C	không đổi	có lớp kim loại mới	—

Quy tắc dùng cho bài: phản ứng $M + N^{2+} \to M^{2+} + N$ tự xảy ra khi M hoạt động mạnh hơn N mỗi phản ứng đổi **một** mol kim loại tan lấy **một** mol kim loại bám (cả hai ion đều $+2$).

Kim loại	A	B	C
Khối lượng mol (g/mol)	56	59	119

Dòng nước mô hình. $3,9$ L nước chứa $1,02$ mmol/L ion C^{2+} và $0,69$ mmol/L ion B^{2+}, cho chảy lần lượt qua **cartridge A** rồi **cartridge C** (mỗi cartridge nhồi kim loại tương ứng). **Sau cartridge A.** Lấy 10 mL dòng ra, định mức thành 200 mL rồi đo ion A^{2+}: được $2,79$ mg/L, trong đó nền của phép đo là $0,34$ mg/L và hiệu suất thu hồi của phép đo là $0,923$. Cân cartridge trước và sau: khối lượng **thay đổi** $0,1233$ g (đã trừ mẫu trắng của phép cân). **Sau cartridge C.** Cũng lấy 10 mL, định mức 200 mL rồi đo ion C^{2+}: được $3,92$ mg/L, nền $0,45$ mg/L, hiệu suất thu hồi $0,989$. Dòng sau hai cartridge được định mức thành $4,1$ L. Bỏ qua mọi kết tủa, tạo phức và mọi phản ứng khác ngoài các phản ứng thế đã nêu. Hỏi: tổng nồng độ khối lượng của hai kim loại **còn tan** trong dòng sau định mức bằng bao nhiêu mg/L?

A. $76,4$ mg/L **B.** $80,3$ mg/L **C.** $80,1$ mg/L **D.** $70,9$ mg/L

Câu 2. Một mẫu vật liệu composite nặng 80 kg, trong đó vật liệu cốt chiếm 40% khối lượng. Khối lượng vật liệu nền trong mẫu là

A. 80 kg **B.** 32 kg **C.** 48 kg **D.** 40 kg

Câu 3. Chỉ số iodine của một chất béo cho biết

A. mức độ không no, tức số liên kết đôi trong phân tử **B.** lượng acid béo tự do có trong chất béo
C. khối lượng mol của chất béo **D.** lượng glycerol thu được khi thuỷ phân

Câu 4. Thời gian phân huỷ ước tính của túi nylon là

A. 1 năm **B.** 200 năm **C.** 210 năm **D.** 80 năm

Câu 5. Một mẫu cao su buna có hệ số polymer hoá bằng 4500. Phân tử khối trung bình của nó bằng

A. 324000 **B.** 4500 **C.** $83,3$ **D.** 243000

PHẦN II. TỰ LUẬN

Câu 6. Khử một mol nitrobenzene thu được tối đa bao nhiêu mol aniline?

.....

.....

.....

Câu 7. Điện phân dung dịch muối của Sn ($A = 119$, $n = 2$) với cường độ 1 A thu được $3,6$ g kim loại. Tính thời gian điện phân, theo giây.

.....

.....

.....